

**VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

**ĐẶNG THỊ THƠM**

**QUYỀN CỦA LAO ĐỘNG NỮ  
THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI-2016**

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

**ĐẶNG THỊ THƠM**

**QUYỀN CỦA LAO ĐỘNG NỮ  
THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

Chuyên ngành : Luật Kinh tế

Mã số : 62.38.01.07

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

Người hướng dẫn khoa học

**PGS.TS. Nguyễn Hữu Chí**

**HÀ NỘI-2016**

## **LỜI CAM ĐOAN**

*Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận án là trung thực. Những kết luận khoa học của luận án chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.*

**Tác giả luận án**

**Đặng Thị Thơm**

## **DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

LHQ	Liên hợp quốc
CHR	Ủy ban quyền con người Liên hợp quốc
ECOSOC	Hội đồng kinh tế- xã hội (Liên hợp quốc)
HRC	Hội đồng quyền con người Liên hợp quốc
UDHR	Tuyên ngôn thế giới về quyền con người
ILO	Tổ chức Lao động quốc tế
CEDAW	Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ
ICCPR	Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị
ICERCR	Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa
BLLĐ	Bộ luật Lao động
LBHXH	Luật Bảo hiểm xã hội

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án .....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	4
4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu .....	4
5. Điểm mới của luận án.....	6
6. Ý nghĩa của luận án .....	7
7. Kết cấu luận án .....	7
<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>8</b>
1.1. Tình hình nghiên cứu đề tài .....	8
1.2. Đánh giá về tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án và những vấn đề còn tồn tại, cần nghiên cứu trong đề tài luận án .....	19
1.3. Cơ sở lý thuyết và hướng tiếp cận nghiên cứu .....	22
Kết luận chương 1: .....	25
<b>CHƯƠNG 2: NHỮNG VẤN VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUYỀN CỦA LAO ĐỘNG NỮ</b> .....	<b>26</b>
2.1. Một số khái niệm liên quan đến lao động nữ .....	26
2.2. Quyền của lao động nữ dưới góc độ quyền con người .....	32
2.3. Nội dung pháp luật về quyền của lao động nữ.....	38
Kết luận chương 2: .....	65
<b>CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ QUYỀN CỦA LAO ĐỘNG NỮ</b> .....	<b>66</b>
3.1. Nội dung các quy định về quyền của lao động nữ và thực tiễn thi hành.....	66
3.2. Thực trạng bảo vệ quyền của lao động nữ ở Việt Nam .....	96
3.3. Đánh giá thực trạng pháp luật Việt Nam hiện hành về quyền của lao động nữ....	116
Kết luận chương 3: .....	119
<b>CHƯƠNG 4: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ QUYỀN CỦA LAO ĐỘNG NỮ</b> .....	<b>120</b>

4.1. Quan điểm định hướng cơ bản cho việc hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền của lao động nữ .....	120
4.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền của lao động nữ và đảm bảo thực thi pháp luật về quyền của lao động nữ .....	129
Kết luận chương 4 .....	148
<b>KẾT LUẬN</b> .....	149

**CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ**

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**PHỤ LỤC**

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong lịch sử phát triển của loài người, phụ nữ luôn là một bộ phận đóng vai trò không thể thiếu đối với gia đình và xã hội. Bằng phẩm chất, trí tuệ và lao động sáng tạo, phụ nữ không chỉ góp phần tạo ra của cải, vật chất, tinh thần mà còn tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, vì sự tiến bộ của nhân loại. Phụ nữ là người lao động, người công dân đồng thời là người mẹ, người thầy đầu tiên trong cuộc đời mỗi con người. Do đó, khả năng và điều kiện lao động, trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ cũng như vị trí xã hội, đời sống vật chất của phụ nữ ảnh hưởng vô cùng to lớn đến sự phát triển thế hệ tương lai.

Đứng dưới góc độ quyền con người thì quyền lao động và quyền bình đẳng được ghi nhận trong Công ước quốc tế về quyền con người của Liên hợp quốc năm 1948, Công ước về các quyền dân sự và chính trị năm 1966, Công ước CEDAW năm 1979 - Công ước của Liên hợp quốc về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ và các Công ước của ILO....Nhằm bảo đảm, bảo vệ, thúc đẩy quyền của phụ nữ trong việc hưởng thụ các quyền cơ bản của con người trước hết là bảo đảm cho phụ nữ được sống an toàn, tự do, bình đẳng, phát triển bền vững, Việt Nam đã gia nhập và phê chuẩn hai công ước quan trọng là Tuyên ngôn thế giới về quyền con người (UDHR) năm 1948, Công ước CEDAW năm 1979. Với tư cách là một thành viên của Tổ chức lao động quốc tế (ILO) đồng thời là quốc gia ký kết Công ước số 111- Công ước về phân biệt đối xử trong việc làm và nghề nghiệp năm 1958; Công ước số 100 về trả công bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ cho một công việc có giá trị ngang nhau năm 1951....Việt Nam đang ngày càng nỗ lực bảo vệ quyền của lao động nữ được tốt hơn.

Ở Việt Nam, phụ nữ và nam giới đều bình đẳng trước pháp luật trong mọi đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Lao động nữ là nguồn nhân lực to lớn góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội đất nước trong thời kỳ hội nhập. Cuộc giải phóng phụ nữ gắn liền với cuộc giải phóng dân tộc là con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã chọn

dẫn đến sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam với khẩu hiệu “người cày có ruộng”, “nam nữ bình đẳng” làm luận cương chính trị. Ngay từ Hiến pháp năm 1946, Nhà nước đã quan tâm đến quyền của phụ nữ, rút ngắn khoảng cách phân biệt đối xử, “đàn bà ngang quyền với đàn ông” quy định này tạo tiền đề và cơ sở cho chuyển biến to lớn về vị trí vai trò của phụ nữ trong pháp luật và thực tế xã hội Việt Nam sau này. Kế thừa nguyên tắc tiến bộ của Hiến pháp 1946, tại Hiến pháp 1959, Hiến pháp 1980, Hiến pháp 1992 đều ghi nhận quyền của phụ nữ. Hiến pháp 2013, một lần nữa khẳng định: “Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới. Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội. Nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới”.

Một trong những mục tiêu và nhiệm vụ của pháp luật lao động là khai thác tiềm năng lao động của đất nước, tạo thêm nhiều việc làm, thúc đẩy sự phát triển của thị trường lao động. Vì vậy, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cả người sử dụng lao động và người lao động, bảo đảm mối quan hệ về lợi ích trong quan hệ lao động phát triển hài hoà và ổn định cũng là yêu cầu cấp thiết. Việc bảo vệ quyền và lợi ích của lao động nữ, trước hết là quyền bình đẳng với lao động nam không nằm ngoài yêu cầu đó. Thực hiện nhiệm vụ này, hệ thống pháp luật nước ta nói chung, pháp luật lao động nói riêng đã có những đóng góp quan trọng trong việc hoàn thiện cơ sở pháp lý nhằm bảo đảm, bảo vệ quyền của người lao động nữ.

Trong nhiều năm qua Việt Nam đã rất nỗ lực chuyển hóa các quy định của ILO vào pháp luật lao động, chuyển hóa các quy định, các điều ước quốc tế về quyền con người vào các quy định tại Bộ luật Dân sự, Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình...nhưng thực tế tình trạng phân biệt đối xử đối với lao động nữ vẫn tồn tại và việc bảo đảm, bảo vệ quyền của lao động nữ vẫn chưa hiệu quả. Thực tiễn thi hành pháp luật lao động đã cho thấy, sự gia tăng nhu cầu sử dụng lao động và tăng thu nhập cho người lao động không đồng nhất với với sự bảo đảm quyền lợi của người lao động. Do những đặc điểm về tâm sinh lý, giới tính, lao động nữ thường gặp khó khăn hơn so với lao động nam trong quan hệ lao động.



Cùng với quan niệm sai lệch về giới làm cho lao động nữ trở thành đối tượng dễ bị tổn thương hơn. Với đặc thù về giới và sự tồn tại của quan niệm “trọng nam khinh nữ” lao động nữ ở Việt Nam vẫn bị yếu thế, gặp nhiều thách thức, bị xâm phạm về quyền và lợi ích. Từ thực trạng trên cho thấy nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về “*Quyền của lao động nữ theo pháp luật Việt Nam*” nhằm luận giải các vấn đề về quyền của lao động nữ như: quyền bình đẳng về việc làm và thu nhập, quyền nhân thân, quyền làm mẹ cũng như các biện pháp bảo vệ thúc đẩy quyền cho lao động nữ là cần thiết. Từ đó đề xuất việc hoàn thiện và đưa ra các giải pháp, kiến nghị giúp các nhà hoạch định chính sách, các chuyên gia về lao động và các nhà hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ có những biện pháp bảo đảm, bảo vệ thúc đẩy quyền cho lao động nữ ngày càng tốt hơn.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận về quyền của lao động nữ, xác lập các tiêu chí đánh giá thực tiễn việc bảo đảm, bảo vệ và thúc đẩy quyền của lao động nữ ở Việt Nam, từ đó xác định các yêu cầu và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền của lao động nữ.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được mục đích trên, đề tài có nhiệm vụ giải quyết những vấn đề sau:

Một là, đánh giá tổng quan về tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài, rút ra những điểm hợp lý để kế thừa, phát triển nhằm mở rộng hướng nghiên cứu để đạt được mục đích đề ra.

Hai là, nghiên cứu những vấn đề lý luận về quyền của lao động nữ, khái niệm về lao động nữ, quyền lao động của con người, đặc điểm và vai trò của lao động nữ trong quan hệ lao động. Trên cơ sở đặc điểm tâm sinh lý và vai trò giới lao động nữ có những điểm khác biệt với lao động nam nên bên cạnh những quyền lao động nói chung họ sẽ có những quyền lao động đặc thù. Ngoài ra, nghiên cứu hệ các công ước quốc tế về quyền con người, quyền của phụ nữ và tham khảo các công ước, khuyến nghị có liên quan của ILO, những quan điểm và pháp luật của một số

nước về bảo vệ quyền của lao động nữ ... Đây là một trong những cơ sở quan trọng để tham khảo trong quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan ở nước ta.

Ba là, nghiên cứu đánh giá thực trạng pháp luật Việt Nam hiện hành về quyền của lao động nữ, những ưu điểm, hạn chế trong thực tiễn về việc sử dụng lao động nữ; chỉ ra vấn đề cần sửa đổi, bổ sung trong hệ thống pháp luật cũng như việc nâng cao hiệu quả áp dụng nhằm mục đích sử dụng và bảo vệ quyền của lao động nữ tốt hơn.

Bốn là, đặt ra những yêu cầu cần thiết của việc hoàn thiện các quy định hiện hành về quyền của lao động nữ, đề xuất các giải pháp, có luận giải cụ thể nhằm hoàn thiện pháp luật về quyền của lao động nữ, không nhằm mục đích bảo vệ lao động nữ một cách duy ý chí mà là thực hiện vấn đề dân chủ, bình đẳng, nâng cao năng lực tự bảo vệ, giảm thiểu sự can thiệp của Nhà nước, bảo vệ lao động nữ hợp lý và bền vững phù hợp với nền kinh tế thị trường trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- **Đối tượng nghiên cứu:** Đề tài nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về quyền của lao động nữ theo pháp luật Việt Nam.

- **Phạm vi nghiên cứu:** Dưới góc độ khoa học pháp lý và phù hợp với chuyên ngành nghiên cứu, luận án chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn của pháp luật Việt Nam nhưng xoay quanh trực chính là pháp luật lao động về quyền của lao động nữ trong quan hệ làm công hưởng lương, không đề cập đến các chế độ đối với người lao động nói chung. Luận án có nghiên cứu các chuẩn mực quốc tế như các Công ước, Khuyến nghị ILO và kinh nghiệm của pháp luật một số nước để có độ sâu và rộng nhằm tham khảo kinh nghiệm cho pháp luật lao động Việt Nam.

### **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **4.1. Phương pháp tiếp cận**

- Phương pháp tiếp cận hệ thống: Trên cơ sở tập hợp, hệ thống ở mức đầy đủ nhất các công trình, tài liệu liên quan đến quyền của lao động nữ đã được công bố,